



Qiāng zú

羌族

noun · Qiang ethnic group

Example Sentence

Qiāng zú shì Zhōng guó de yí gè shǎo shù mín zú
羌族是中国的一个少数民族。

The Qiang is an ethnic minority in China.

Trace each character, then write the word on your own.

羌	羌	羌	羌	羌	羌	羌	羌	羌	羌
族	族	族	族	族	族	族	族	族	族
族	族	族							